

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2017/QĐDS-ST

Ngày: 05-9-2017

V/v: Yêu cầu Tòa án công
nhận thuận tình ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Hoàng Hiệp** - Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Trúc Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông **Huỳnh Văn Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/8/2017 về việc “Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 17/2017/QĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
 - Bà **Phạm Thị Mỹ H**, sinh năm 1988;
Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
 - Ông **Th My**, sinh ngày 23/7/1971; Quốc tịch Úc.
Địa chỉ: 2/63 B Street, B, QLD Australia.
(Ông Th My, bà Phạm Thị Mỹ H có đơn xin vắng mặt)
2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:
 - Về hôn nhân: Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.
 - Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H khai: không có.
 - Về án phí, lệ phí Tòa án: Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H thỏa thuận do bà Phạm Thị Mỹ H nộp.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên.

Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vắng mặt ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H.

Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ đăng ký kết hôn 02, Quyền số 01, ngày 07/01/2014, là hôn nhân hợp pháp.

Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H thống nhất trình bày: Vợ chồng sống hạnh phúc trong thời gian ngắn, phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, cũng như suy nghĩ khác nhau và về nhiều lĩnh vực khác, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H phù hợp với quy định tại các điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H khai không có và không có yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Mỹ H phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 điều 29, điểm b khoản 1 điều 37, Điều 67, 367, 369, 370, Điều 371, 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 51, 55, khoản 2 Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 2 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ông Th My và bà Phạm Thị Mỹ H khai không có.

3. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mỹ H phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 002099 ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã thực hiện xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang.
 - Người yêu cầu.
 - Cục THADS tỉnh Tiền Giang.
 - Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang.
 - UBND tỉnh Tiền Giang.
 - Lưu hồ sơ vụ việc.
- VDS-2017-H

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Hoàng Hiệp